

Số: 4908 /TTr-BKHHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ), Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN) kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ (sau đây gọi là Dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Xây dựng và hoàn thiện các quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) được Đảng và Nhà nước quan tâm, chỉ đạo trong các văn bản sau đây:

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã xác định: “Hoàn thiện pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, ...; Hoàn thiện các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo”; “Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá đối với các trung tâm đổi mới sáng tạo. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học và viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh”;

- Văn kiện Đại hội XIII của Đảng và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đã đề ra nhiệm vụ: “Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế để phát triển nền khoa học Việt Nam; phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; thúc đẩy phát triển mô hình kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số”; “Có thể chế, cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ; nâng cao năng lực nghiên cứu, làm chủ một số công nghệ mới, hình thành năng lực sản xuất mới có tính tự chủ và khả năng thích ứng, chống chịu của nền kinh tế, lấy doanh nghiệp làm trung tâm nghiên cứu phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ số”;

- Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã đề ra nhiệm vụ: “Phát triển các trung tâm và mạng lưới đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo”; “khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước, các tập đoàn công nghiệp hàng đầu thành lập trung tâm nghiên cứu và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo”; “Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, ngành, vùng gắn với các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo”.

- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã xác định: “Tiếp tục có cơ chế, chính sách ưu đãi, đầu tư và khai thác có hiệu quả các khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ thông tin, trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia theo mô hình tiên tiến trên thế giới.”;

- Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về hoạt động chất vấn kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV đã đề ra nhiệm vụ: “Tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, đồng bộ các chính sách, pháp luật của Nhà nước để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; triển khai đồng bộ các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia đến năm 2030. rà soát, sửa đổi, tháo gỡ các rào cản trong chính sách, pháp luật về kinh tế, tài chính, đầu tư, đấu thầu với pháp luật khoa học và công nghệ (Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công...) theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường,

tôn trọng đặc thù của lao động sáng tạo, chấp nhận rủi ro, độ trễ trong nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế, bảo đảm công khai, minh bạch. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự là đột phá chiến lược, tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Tăng cường đầu tư từ ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ bảo đảm từ 2% tổng chi ngân sách trở lên theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thống kê, tổng hợp số liệu, kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng ngân sách nhà nước chi cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ tại các cơ quan, địa phương. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục thanh, quyết toán kinh phí nghiên cứu khoa học, mở rộng cơ chế giao khoán sản phẩm... Giải quyết hiệu quả các vướng mắc để giải phóng tối đa nguồn lực từ Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thúc đẩy nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo”;

- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2022 của Chính phủ về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và huy động nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty trong phát triển kinh tế - xã hội, tại khoản 4 Mục IV Nghị quyết đã đề ra nhiệm vụ “Nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ: đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đặt hàng các sản phẩm đổi mới sáng tạo; đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo... Nghiên cứu, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học công nghệ”;

- Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2026, tại điểm h khoản 1 phần A mục III của Nghị quyết đã đề ra nhiệm vụ: “...nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ: đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đặt hàng các sản phẩm đổi mới sáng tạo; đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo”;

- Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 06/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp đổi mới hoạt động của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh

nghiệp và nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy nguồn lực đầu tư của 19 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trực thuộc, tại khoản 6 Chỉ thị đề ra nhiệm vụ: “*Nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để tạo điều kiện thực hiện đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặt hàng các sản phẩm mới, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo*”;

- Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP trước 31/6/2024 tại các văn bản số 9431/VPCP-KTTH ngày 30/11/2023 và 185/VPCP-KTTH ngày 09/01/2024.

2. Cơ sở thực tiễn

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ (Nghị định số 95/2014/NĐ-CP) của 68 Bộ, ngành, địa phương và 05 doanh nghiệp theo đề nghị của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1977/BKH-CN-KHTC ngày 04/8/2022 và Công văn số 2386/BKH-CN-KHTC ngày 08/9/2022, Bộ KH&CN đã có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đánh giá, tổng kết tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại Công văn số 3799/BKH-CN-KHTC ngày 24/10/2023 về việc báo cáo thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ và Công văn số 4801/BKH-CN-KHTC ngày 15/12/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Sau gần 10 năm thực hiện chính sách về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN, Nghị định số 95/2014/NĐ-CP đã đạt được kết quả nhất định và về cơ bản không phát sinh vướng mắc lớn cần thay thế. Tuy nhiên, việc sửa đổi Nghị định số 95/2014/NĐ-CP xuất phát từ một số bất cập trong thực hiện đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ và sự thay đổi của pháp luật có liên quan. Một số nội dung còn bất cập, chưa phù hợp về đầu tư và cơ chế tài chính hiện hành cụ thể như sau:

- Về đầu tư cho hoạt động KH&CN: Phân bổ vốn đầu tư còn chông chéo, dàn trải, chưa tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên theo Chiến lược phát triển KH&CN theo từng giai đoạn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cơ chế quản lý tài chính đối với các tổ chức KH&CN, nhất là các tổ chức sự nghiệp KH&CN công lập chưa phù hợp dẫn đến các đơn vị gặp khó khăn, vướng mắc trong quyền tự chủ về kế hoạch, tài chính, nhân lực và hợp tác quốc tế để phát huy tính năng động, sáng tạo, thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Quy định về chi đầu tư phát triển khoa học và công nghệ (*điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP*) và chi sự nghiệp khoa học và công nghệ (*điểm m khoản 2 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP*) còn có sự phân định chưa thật sự rõ ràng giữa chi tăng cường năng lực nghiên cứu sử dụng nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển và chi mua sắm máy móc, trang thiết bị sử dụng nguồn chi sự nghiệp KH&CN. Theo ý kiến của Kiểm toán Nhà nước¹, một số dự án tăng cường năng lực nghiên cứu của tổ chức khoa học là mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, trong khi đó việc thực hiện các thủ tục phê duyệt dự án đầu tư đòi hỏi mất nhiều thời gian, nguồn lực và phải nằm trong kế hoạch trung hạn, vì vậy dẫn đến không đáp ứng kịp thời nhu cầu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ vốn là đối tượng có sự biến động và thay đổi nhanh chóng, đặc biệt trong bối cảnh của cách mạng công nghiệp 4.0 và phát triển các công nghệ mới trong bối cảnh chuyển đổi số. Do vậy, Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP cần được xem xét xác định lại các nội dung chi đầu tư phát triển khoa học công nghệ và chi thường xuyên sự nghiệp khoa học và công nghệ cho phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước (NSNN), Luật Đầu tư công nhằm tháo gỡ vướng mắc, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của bộ, ngành, địa phương trong việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp khoa học và công nghệ để mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Về cơ chế quản lý tài chính cho nhiệm vụ KH&CN: Quy định về xây dựng dự toán và kinh phí quản lý nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN hiện nay dù đã đổi mới nhưng chưa phù hợp với đặc thù của hoạt động KH&CN về tính mới, tính đột xuất, độ trễ và tính rủi ro trong nghiên cứu, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của cộng đồng khoa học.

- Về trích lập và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp: các quy định về việc khuyến khích trích lập và sử dụng Quỹ chưa đủ hấp dẫn doanh nghiệp, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp thể hiện ở hiện trạng số lượng doanh nghiệp trích lập Quỹ chưa nhiều và số dư Quỹ chưa sử dụng lớn.

Quy định tại điểm b mục 3 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội cho phép doanh nghiệp được sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để "*mua thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp*". Tuy nhiên, thời gian hiệu lực của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về cơ bản không đủ thời gian để doanh nghiệp triển khai, thực hiện mua máy móc, thiết bị đổi mới công nghệ phục vụ trực tiếp sản xuất kinh doanh.

Theo ý kiến của Tổ Công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về việc triển khai Nghị quyết Kỳ họp thứ 6, Quốc hội

¹ Công văn số 324/KTNN-CNIII ngày 20/3/2024 của Kiểm toán Nhà nước về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP.

khoá XV về xem xét, xử lý kết quả hệ thống văn bản quy phạm pháp luật²: Trên thực tế nhu cầu và quy mô đầu tư, phát triển KH&CN của doanh nghiệp nhà nước là khác nhau tại từng doanh nghiệp và tại từng thời điểm cụ thể. Do đó, việc quy định doanh nghiệp nhà nước bắt buộc phải trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (*tối thiểu 3% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp*) là chưa thực sự phù hợp. Tổ Công tác kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng khuyến khích (không bắt buộc) doanh nghiệp nhà nước phải trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để tháo gỡ vướng mắc thực tế cho doanh nghiệp.

- Một số nội dung khác được báo cáo cụ thể tại Báo cáo Tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ (kèm theo Tờ trình này).

Vi vậy, để thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật KH&CN, tháo gỡ các tồn tại, hạn chế và đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong quá trình thực hiện cơ chế tài chính và đầu tư đối với hoạt động KH&CN, Bộ KH&CN nghiên cứu, trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành văn bản

- Thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới cơ chế tài chính và đầu tư đối với hoạt động khoa học và công nghệ.
- Đồng bộ, thống nhất với các văn bản pháp luật hiện hành.
- Nâng cao hiệu quả và đóng góp của hoạt động khoa học và công nghệ trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

- a) Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, cũng như các chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính thống nhất đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành và đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
- b) Đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư đối với hoạt động KH&CN, nâng cao tính minh bạch, chủ động và trách nhiệm giải trình của các chủ thể trong quá trình quản lý và sử dụng các nguồn lực đầu tư đối với hoạt động KH&CN.

² Tại Công văn số 727/TCT ngày 06/02/2024 của Tổ công tác.

c) Kế thừa các nội dung quy định tại Nghị định số 95/2014/NĐ-CP còn phù hợp, đồng thời khắc phục được tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định tại các khoản của Điều 4, Điều 9 và Điều 10 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị định áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về việc lập đề nghị xây dựng Nghị định

- Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Chính phủ ban hành Nghị định đề nghị: *“1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước;*

2. Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ”.

- Tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *“1. Đề nghị xây dựng nghị định được áp dụng đối với việc xây dựng, ban hành nghị định quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 19 của Luật này”.*

- Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP thuộc trường hợp điều chỉnh tại khoản 1 và khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ KH&CN đã lập đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP theo quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bộ KH&CN đã có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đánh giá, tổng kết tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại Công văn số 3799/BKHCN-KHTC ngày 24/10/2023 về việc

báo cáo thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ.

- Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP trước 31/6/2024 tại các văn bản số 9431/VPCP-KTTH ngày 30/11/2023, 185/VPCP-KTTH ngày 09/01/2024 và đưa vào Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ KH&CN đã có văn bản số 352/BKHHCN-KHTC ngày 02/02/2024 gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến về sự cần thiết lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP theo quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày 14/3/2024, Bộ Tư pháp đã có văn bản số 1293/BTP-VĐCXDPL về việc lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP với ý kiến như sau: việc xây dựng, ban hành nghị định sửa đổi, bổ sung này thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Theo quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì phải xây dựng đề nghị xây dựng nghị định. Hồ sơ đề nghị xây dựng được thực hiện theo khoản 1 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bộ KH&CN đã có Tờ trình số 942/TTr-BKHHCN ngày 22/3/2024 gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ.

- Ngày 06/5/2024, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 3048/VPCP-KTTH về việc bổ sung ý kiến tham gia của các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Ngoại giao và cơ quan liên quan; khẩn trương chủ trì, tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP.

- Bộ KH&CN đã có văn bản số 1543/BKHHCN-KHTC ngày 09/5/2024 xin ý kiến hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP gửi các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Ngoại giao.

- Trên cơ sở ý kiến của các Bộ: Bộ Nội vụ tại văn bản số 2747/BNV-PC ngày 17/5/2024 tham gia ý kiến bổ sung đối với Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ; Bộ Ngoại giao tại văn bản số 2976/BNG-HVNG góp ý kiến về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP; Bộ Tài chính tại văn bản số 6349/BTC-HCSN ngày 20/6/2024 góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng

Nghị định và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP và ý kiến đóng góp của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; doanh nghiệp về hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại Công văn số 578/BKHCN-KHTC ngày 28/02/2024³, Bộ KH&CN đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại Tờ trình số 2088/TTr-BKHCN ngày 20/6/2024.

- Ngày 24/7/2024, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 5273/VPCP-KTTH về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ như đề nghị của Bộ KH&CN tại văn bản số 2088/TTr-BKHCN.

2. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ KH&CN đã triển khai các công việc sau:

- Ngày 16/6/2022, Bộ KH&CN đã có Công văn số 1381/BKHCN-KHTC báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP theo Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Bộ KH&CN tại Công văn số 1977/BKHCN-KHTC ngày 04/8/2022 và Công văn số 2386/BKHCN-KHTC ngày 08/9/2022 gửi các Bộ, ngành, địa phương và một số doanh nghiệp đề nghị đánh giá tình hình thực hiện nghị định số 95/2014/NĐ-CP, trên cơ sở đó đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 95/2014/NĐ-CP của 68 Bộ, ngành, địa phương và 05 doanh nghiệp theo đề nghị của Bộ KH&CN nêu trên, Bộ KH&CN đã có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đánh giá, tổng kết tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại Công văn số 3799/BKHCN-KHTC ngày 24/10/2023 về việc báo cáo thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ.

- Bộ KH&CN đã có văn bản số 4801/BKHCN-KHTC ngày 15/12/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

³ Bộ KH&CN đã ký Công văn số 578/BKHCN-KHTC ngày 28/02/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; doanh nghiệp. Bộ KH&CN đã thực hiện đăng toàn văn nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của Bộ KH&CN trong 60 ngày. Bộ KH&CN đã nhận được 80 ý kiến, trong đó 26 ý kiến của bộ, ngành, cơ quan trung ương; 46 địa phương và 8 tập đoàn, tổng công ty.

- Bộ KH&CN đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP theo Quyết định số 2412/QĐ-BKH&CN ngày 24/10/2023.

- Ngày 21/02/2024 Ban soạn thảo và Tổ biên tập đã họp cho ý kiến về dự thảo Nghị định.

- Bộ KH&CN đã có Công văn số 578/BKH&CN-KHTC ngày 28/02/2024 gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội; Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam; Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước; Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam và Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định. Đồng thời đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ KH&CN để lấy ý kiến rộng rãi các tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định. Bộ KH&CN đã nhận được ý kiến của 80 cơ quan, tổ chức.

- Trên cơ sở ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại văn bản số 5273/VPCP-KTTH ngày 24/7/2024 và ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương và doanh nghiệp⁴, Bộ KH&CN đã có Công văn số 3196/BKH&CN-KHTC ngày 22/8/2024 gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và doanh nghiệp. Đồng thời đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ KH&CN để lấy ý kiến rộng rãi các tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định. Bộ KH&CN đã nhận được ý kiến của 86 cơ quan, tổ chức. Về cơ bản các ý kiến đều nhất trí với dự thảo Nghị định. Ngoài ra, còn có thêm ý kiến để hoàn thiện dự thảo Nghị định. Bộ KH&CN lập Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đối với dự thảo Nghị định (Báo cáo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ KH&CN theo quy định).

- Ngày..., Bộ KH&CN đã có công văn số gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định.

- Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (Báo cáo tiếp thu, giải trình kèm theo), Bộ KH&CN hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định.

⁴ Góp ý của 80 cơ quan, tổ chức là các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương và doanh nghiệp cho hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP tại văn bản số 578/BKH&CN-KHTC ngày 28/02/2024 của Bộ KH&CN.

V. BỔ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bổ cục

Dự thảo Nghị định gồm 03 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN. Điều 1 gồm 10 khoản hướng dẫn chi tiết thi hành.

- Điều 2. Bãi bỏ một số điểm, khoản, điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ. Điều 2 gồm 2 khoản.

- Điều 3. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành. Điều 3 gồm 3 khoản hướng dẫn chi tiết thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Bám sát các mục tiêu và quan điểm xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP nêu trên, Bộ KH&CN đã thực hiện rà soát toàn bộ các quy định của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung. Theo đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP:

- Sửa đổi, bổ sung nội dung quy định tại 4 Điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP hiện hành, cụ thể: Điều 4, Điều 5, Điều 9 và Điều 10.

- Bãi bỏ 02 khoản tại Điều 5 và Điều 9 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP hiện hành.

- Bổ sung 02 nội dung nhằm hoàn thiện nội dung chi NSNN cho KH&CN:
(i) Nội dung chi đầu tư phát triển cho việc xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo và nội dung chi sự nghiệp khoa học và công nghệ để duy trì hoạt động của các trung tâm này; (ii) Quy định về việc áp dụng Nghị định của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

- Bổ sung 02 nội dung chi của Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp:
(i) Chi cho đầu tư hình thành và duy trì hoạt động của cơ sở ươm tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; đặt hàng mua sản phẩm đổi mới sáng tạo; sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ đầu tư mạo hiểm, đầu tư cho

doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (ii) Chi cho hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp.

Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung, dự thảo Nghị định bám sát 03 chính sách tại Hồ sơ đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP đã được Thủ tướng Chính phủ thông qua, bao gồm: (i) Hoàn thiện quy định về nội dung chi NSNN cho KH&CN; (ii) Hoàn thiện quy định về kế hoạch, lập dự toán và phân bổ NSNN cho KH&CN; (iii) Hoàn thiện quy định về Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp.

Mặt khác, để đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất với các văn bản pháp luật hiện hành, trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính⁵, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP về cấp vốn điều lệ và vốn bổ sung cho các quỹ quốc gia của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ để phù hợp với quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Công nghệ cao.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung chủ yếu tại dự thảo Nghị định cụ thể như sau:

2.1. Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 4 nội dung chi NSNN cho KH&CN

2.1.1. Để đảm bảo phân định rõ về phạm vi, tiêu chí, đối tượng điều chỉnh, tổng mức đầu tư giữa dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa nâng cấp, tăng cường năng lực nghiên cứu; mua sắm, sửa chữa, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, máy móc để phân định ranh giới giữa các dự án thực hiện từ nguồn kinh phí đầu tư công với các nhiệm vụ được sử dụng từ nguồn chi thường xuyên theo quy định của Luật NSNN và Luật Đầu tư công, dự thảo Nghị định cụ thể hóa quy định về chi đầu tư phát triển khoa học và công nghệ (*điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP*) và chi sự nghiệp khoa học và công nghệ (*điểm m khoản 2 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP*). Cụ thể như sau:

Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung dự kiến tại tiêu điểm a1 điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau: "*a1) Thực hiện dự án xây dựng mới; dự án cải tạo, sửa chữa nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng bao gồm cả phần mua tài sản, mua trang thiết bị của dự án; dự án đầu tư cơ sở vật chất-kỹ thuật cho tổ chức khoa học và công nghệ; dự án đầu tư cơ sở vật chất-kỹ thuật cho trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo là tổ chức khoa học và công nghệ, đã được bố trí*

⁵ Bộ Tài chính có ý kiến tại văn bản số 13039/BTC-HCSN ngày 29/11/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP: "*theo quy định của Luật Đầu tư công, cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc đối tượng đầu tư công. Vì vậy, đề nghị Bộ KH&CN căn cứ vào Luật Đầu tư công để sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định 95/2014/NĐ-CP cho phù hợp (hiện nay đang quy định: Chi sự nghiệp KH&CN gồm cấp vốn điều lệ cho các quỹ quốc gia của Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN).*"

trong kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định của pháp luật về đầu tư công bao gồm: dự án cơ sở vật chất; phòng thí nghiệm, xưởng thực nghiệm; trạm, trại thực nghiệm; phòng tiêu bản, phòng trưng bày, lưu giữ mẫu; cơ sở phân tích, kiểm nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn và đánh giá sự phù hợp; các cơ sở thiết kế, chế tạo, thử nghiệm chuyên dụng; các cơ sở ứng dụng và chuyển giao công nghệ; tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng; tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.”

Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung tại điểm m, m1 và m2 khoản 2 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau:

“m) Chi vận hành, duy trì, bảo dưỡng hệ thống công nghệ thông tin phục vụ trong quản lý hoạt động về khoa học và công nghệ; duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động khoa học và công nghệ nhằm đảm bảo duy trì công năng và tiêu chuẩn kỹ thuật của tài sản công;

m1) Chi thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong dự án đã đầu tư xây dựng (tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ) cho tổ chức khoa học và công nghệ được bố trí dự toán theo quy định tại Điều 4 và Điều 8 của Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

m2) Chi thực hiện nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị bao gồm: mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên theo tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành; mua sắm tài sản, trang thiết bị chuyên dùng của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo thuyết minh và dự toán của nhiệm vụ khoa học và công nghệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; mua sắm trang thiết bị, giải pháp công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động khoa học và công nghệ⁶. Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị được bố trí dự toán theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;”

2.1.2. Để thống nhất với đề xuất bổ sung chi đầu tư phát triển cho việc xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và trung tâm khởi nghiệp sáng tạo là tổ chức khoa học và công nghệ được thành lập theo quy định pháp luật về khoa học và công nghệ, Bộ KH&CN đề xuất bổ sung nội dung chi sự nghiệp khoa học và công nghệ để duy trì hoạt động của trung tâm đổi

⁶ Ý kiến của Bộ Quốc phòng tại văn bản số 4220/BQP-TC ngày 04/9/2024 về việc tham gia ý kiến vào hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP; ý kiến của Bộ Công thương tại văn bản số 7733/BCT-KHCN ngày 02/10/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP.

mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và trung tâm khởi nghiệp sáng tạo. Nội dung đề xuất bổ sung quy định tại điểm n1 tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau: “n1) Các khoản chi nhằm bảo đảm và duy trì hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và trung tâm khởi nghiệp sáng tạo theo quy định pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.”

2.1.3. Để đảm bảo thống nhất với quy định về NSNN đảm bảo kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao và kinh phí được NSNN hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, Bộ KH&CN đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau:

“b) Kinh phí chi thường xuyên theo quy định pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cho các tổ chức khoa học và công nghệ; chi thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ theo quy định của cấp có thẩm quyền.”

2.1.4. Bổ sung quy định tại điểm k khoản 2 Điều 4 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP nhằm làm rõ việc hỗ trợ kinh phí công bố kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí khoa học chất lượng cao thuộc các danh mục có uy tín so với quy định trước đây “k) Hỗ trợ... công bố kết quả nghiên cứu khoa học; ...”. Đồng thời, bổ sung nội dung “nhận chuyển giao và khai thác” để phù hợp với quy định khoản 3 Điều 8 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005 sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 1 Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022: “Hỗ trợ tài chính cho việc tạo ra, nhận chuyển giao, khai thác quyền sở hữu trí tuệ phục vụ lợi ích công cộng; khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ cho hoạt động đổi mới sáng tạo và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ”.

Cụ thể như sau: “k) Hỗ trợ đăng ký, bảo hộ, nhận chuyển giao và khai thác quyền sở hữu trí tuệ, hoạt động tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, công bố kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí khoa học trong nước và ngoài nước hoặc in thành sách, chương sách được nhà xuất bản có uy tín xuất bản; khen thưởng, giải thưởng khoa học và công nghệ;”

2.2. Bổ sung và bãi bỏ các quy định về kế hoạch, lập dự toán và phân bổ NSNN cho KH&CN

2.2.1. Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 20 Luật NSNN, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định mức phân bổ chi thường xuyên, chi đầu tư NSNN áp dụng cho mỗi thời kỳ ổn định ngân sách. Do vậy, Bộ KH&CN đề xuất

bãi bỏ quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP: “4. Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí cho hoạt động khoa học và công nghệ.”

2.2.2. Đề thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, Bộ KH&CN đề xuất bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau:

“5. Trình tự, thủ tục lập dự toán, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ quy định tại điểm m1 và m2 khoản 4 Điều 1 của Nghị định này như sau:

a) Nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong dự án đã đầu tư xây dựng quy định tại điểm m1 khoản 3 Điều 1 của Nghị định này thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 và Điều 10 của Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

b) Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị quy định tại điểm m2 khoản 3 Điều 1 của Nghị định này bao gồm: mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên theo tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành; mua sắm tài sản, trang thiết bị chuyên dùng của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; mua sắm trang thiết bị, giải pháp công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.”

2.3. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định về Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp

2.3.1. Nhằm đảm bảo tính bình đẳng về quy định tỉ lệ trích lập Quỹ giữa các doanh nghiệp Nhà nước và các loại hình doanh nghiệp khác; giảm các ảnh hưởng đến đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp Nhà nước theo Điều 28 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP; và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 63 Luật Khoa học và Công nghệ, Bộ KH&CN đề xuất sửa đổi quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau: “1. Doanh nghiệp nhà nước, căn cứ vào nhu cầu hoạt động khoa học và công nghệ và khả năng sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ hàng năm, tự xác định tỷ lệ tối thiểu để trích lập Quỹ từ thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp, tối đa 10% thu nhập tính thuế thu nhập năm để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.”

2.3.2. Bãi bỏ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP: *“3. Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định khuyến khích doanh nghiệp trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ để đầu tư tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ cho doanh nghiệp và cho ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh.”*

2.3.3. Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 10 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP về nội dung chi của Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp như sau:

2.3.3.1. Bộ KH&CN đề xuất sửa đổi nội dung chi quy định tại điểm c khoản 3 Điều 10 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP để tiếp tục triển khai quy định tại điểm b mục 3 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: *“c) Mua máy móc, thiết bị cho đổi mới công nghệ phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh để thay thế một phần hay toàn bộ công nghệ đã, đang sử dụng bằng công nghệ khác tiên tiến hơn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hoặc cải tiến phát triển sản phẩm mới của doanh nghiệp;*

Mua nguyên vật liệu phục vụ hoạt động đổi mới công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm hoặc cải tiến phát triển sản phẩm mới của doanh nghiệp.”

2.3.3.2. Bổ sung quy định cho phép các doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp Nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 52-NQ/TW năm 2019 của Bộ Chính trị tại khoản 2 Mục III: *“Có cơ chế cho doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.”*; đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặt hàng các sản phẩm mới,... như nhiệm vụ được giao tại tại điểm h khoản 1 phần A Mục III Nghị quyết số 58/NQ-CP: *“...nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ: đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đặt hàng các sản phẩm đổi mới sáng tạo; đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo”* và tại khoản 6 Chỉ thị số 12/CT-TTg: *“Nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để tạo điều kiện thực hiện đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặt hàng các sản phẩm mới, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo”*.

Cụ thể nội dung đề xuất bổ sung tại điểm i khoản 3 Điều 10 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau:

“i) Chi cho đầu tư hình thành và duy trì hoạt động của cơ sở ươm tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; đặt hàng mua các sản phẩm đổi mới sáng tạo; sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để đầu tư mạo hiểm, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.”

2.3.3.3. Bổ sung quy định về nội dung chi của Quỹ cho hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp nhằm thực hiện theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc duyệt “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” tại điểm d khoản 4 Mục 4 Giải pháp “d) Rà soát, sửa đổi quy định, chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp trích lập Quỹ khoa học công nghệ và sử dụng Quỹ này để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số doanh nghiệp. Nới lỏng và đơn giản hóa các quy định về trích lập và chi tiêu Quỹ khoa học công nghệ cho mục tiêu chuyển đổi số doanh nghiệp”. Cụ thể nội dung đề xuất bổ sung tại điểm k khoản 3 Điều 10 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau:

“k) Chi cho chuyển đổi số của doanh nghiệp áp dụng cho các sản phẩm, giải pháp ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ số bao gồm: thuê chuyên gia tư vấn giải pháp chuyển đổi số; mua sắm hoặc thuê giải pháp chuyển đổi số; thiết lập mới, mở rộng hoặc nâng cấp phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số của doanh nghiệp.”

2.4. Sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

2.4.1. Sửa đổi, bổ sung quy định về cấp vốn điều lệ và vốn bổ sung cho các quỹ quốc gia của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ để phù hợp với quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Công nghệ cao.

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản số 13039/BTC-HCSN ngày 29/11/2024 góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP: “theo quy định của Luật Đầu tư công, cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc đối tượng đầu tư công. Vì vậy, đề nghị Bộ KH&CN căn cứ vào Luật Đầu tư công để sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định 95/2014/NĐ-CP cho phù hợp (hiện nay đang quy định: Chi sự nghiệp KH&CN gồm cấp vốn điều lệ cho các quỹ quốc gia của Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN)”, Bộ KH&CN đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về nội dung cấp vốn điều lệ cho các quỹ quốc gia của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ như sau:

2.4.1.1 Theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định 40/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư công thì nội dung này được quy định như sau: “4. Cấp vốn điều lệ và cấp bổ sung vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách là việc phân bổ vốn đầu tư công để cấp vốn điều lệ và cấp bổ sung vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quyết định của cấp có thẩm quyền.”

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 38 Luật Chuyển giao công nghệ quy định: “c) Hỗ trợ vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước;”

Điểm a khoản 2 Điều 25 Luật Công nghệ cao quy định: “a) Vốn điều lệ của Quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ cao quốc gia được hình thành từ ngân sách nhà nước và được bổ sung từ ngân sách nhà nước trong quá trình hoạt động;”

Dự thảo Nghị định đề xuất sửa đổi kết cấu của khoản 1 Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP gồm 02 điểm, bao gồm: điểm a gồm 4 tiểu điểm a1, a2, a3 và a4 và bổ sung điểm b. Nội dung bổ sung điểm b khoản 1 Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau: “b) *Cấp vốn điều lệ và cấp bổ sung vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc đối tượng đầu tư công;*”

2.4.1.2. Điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 19/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định: “a) *Kinh phí tài trợ, hỗ trợ và chi hoạt động quản lý của Quỹ được bố trí từ chi sự nghiệp khoa học và công nghệ.*”

Dự thảo Nghị định đề xuất sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau: “c) *Kinh phí tài trợ, hỗ trợ và chi hoạt động quản lý của các quỹ quốc gia của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ;*”

2.4.2. Tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 9256/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 11/11/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP: “*cân nhắc bổ sung các quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ thông tin*” và căn cứ Phụ lục phân loại dự án quy định tại điểm b khoản 5 Điều 8 của Luật Đầu tư công của Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Bộ KH&CN đã sửa đổi, bổ sung tiểu điểm a2 điểm a khoản 1 Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP như sau: “a2) *Xây dựng khu nghiên cứu và phát triển cho các khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;*”

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Về bảo đảm nguồn nhân lực

- Cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện Nghị định có trách nhiệm: (1) Bảo đảm đầy đủ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ trong tổng biên chế được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN; (2) Thường xuyên rà soát đội ngũ cán bộ, công chức để điều động cán bộ, công chức có năng lực, trình độ từ các cơ quan khác sang làm công tác thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN khi có yêu cầu.

- Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN được bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức; chịu trách nhiệm thực hiện các công việc cụ thể quy định tại Nghị định này theo phân công, phân cấp của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền kiểm tra, thi hành pháp luật và xử lý kỷ luật trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động đầu tư và cơ chế tài chính

đối với hoạt động KH&CN có trách nhiệm ưu tiên sử dụng cán bộ, công chức được đào tạo và có năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Về bảo đảm nguồn kinh phí

Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho việc thực hoạt động đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

3. Về bảo đảm thông tin

- Các địa phương, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan thực hiện phổ biến, tuyên truyền các nội dung được quy định tại Nghị định.

- Phổ biến thông tin qua các phương tiện truyền thông, các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp bao gồm: tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ.

- Bám sát, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Nghị định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động dự thảo Nghị định; Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 95/2014/NĐ-CP).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ KH&CN: Vụ Pháp chế, VP Bộ;
- Lưu: VT, KHTC.



**KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Lê Xuân Định